

Số: 55/2020/QĐST-HNGĐ

P, ngày 15 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L - sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Khu 2, xã P1, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Khu 2, thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N1 - sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 2, xã P1, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên thống nhất giao cho anh Nguyễn Văn N1 được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trần Nhã L1 - sinh ngày 09/11/2013; giao cho chị Trần Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục và cháu Nguyễn Trần Ngọc D - sinh ngày 27/8/2015. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Trần Thị L tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002400 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Hoàn trả cho chị Trần Thị L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 15/6/2020 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã P1;
- Lưu: HS- VP(8).

THẨM PHÁN

Phạm Hồng Vân